



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH (Dự thảo)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Tổng công ty CP Dệt May Nam Định.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các Đại diện cổ đông tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền của các cổ đông phổ thông khi tham gia Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Khai mạc vào hồi 8h00 ngày 19/06/2020, tại hội trường Tổng công ty.

Vì điều kiện số lượng cổ đông Tổng công ty lớn trên 1.000 cổ đông, Hội trường chỗ ngồi có hạn. Vì vậy Hội đồng quản trị Tổng công ty: Khuyến khích các cổ đông sở hữu dưới 25.000 cổ phần, nhóm họp để cử đại diện của nhóm đi dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Các cổ đông vì lý do cá nhân, không tham dự Đại hội được, thì ủy quyền cho người đại diện đi dự theo mẫu ủy quyền.

Biên bản ủy quyền và giấy uỷ quyền phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước khi tiến hành Đại hội .

2. Quyền của các cổ đông, đại diện uỷ quyền cổ đông tham dự Đại hội

a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ;

b. Chủ tọa sẽ thông báo công khai nội dung chương trình của Đại hội và xin biểu quyết Đại hội để thông qua Chương trình Đại hội.

c. Tất cả các cổ đông tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

- Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội, phải làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một phiếu biểu quyết có ghi tên cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà cổ đông, đại diện uỷ quyền cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt dự Đại hội.

d. Cổ đông, đại diện uỷ quyền đến dự Đại hội muộn, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay, tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

e. Hình thức biểu quyết tại Đại hội

- Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

- Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

3. Nghĩa vụ các cổ đông tham dự Đại hội.

a. Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia Đại hội theo quy định;

b. Tuân thủ quy chế này;

c. Các cổ đông hay đại diện uỷ quyền tới tham dự phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội.

d. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

1. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ tiếp nhận đăng ký, đón tiếp cổ đông, đại diện uỷ quyền cổ đông đến dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông được Chủ tọa đề cử và Đại hội thông qua có nhiệm vụ kiểm tra chứng minh thư của cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền, phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội:

1. Chủ tọa là người chủ trì điều hành Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và bảo đảm Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất kỳ lúc nào người chủ trì Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tịch quyết định không quá 03 ngày, nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội.

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Cuộc họp Đại hội cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm khi HĐQT quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung theo chương trình đã được Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 10. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung cuộc họp Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội, được đọc thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản của Tổng Công ty.

Quy chế này gồm 04 chương và 10 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và có hiệu lực ngay trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2020 Tổng công ty cổ phần Dệt May Nam Định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Miêng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ

BẦU CỬ BỔ SUNG TV.HĐQT, TV.BKS NHIỆM KỲ III (2018-2022)

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH

(Dự thảo)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định, được sửa đổi thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2018.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) thông qua Quy chế bầu cử ứng viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ III (2018-2022) như sau:

1. Số lượng thành viên bầu bổ sung: HĐQT: 01 thành viên, BKS: 01 thành viên.
2. Tiêu chuẩn của những người được đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS theo quy định tại Điều 31, Điều 41 Điều lệ của Tổng công ty.
3. Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty phải được tiến hành trực tiếp bằng cách bỏ phiếu kín tại Đại hội.
4. Quyền đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty quy định cổ đông, các nhóm cổ đông được đề cử thành viên HĐQT, BKS như sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, BBKS.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên để bầu vào HĐQT và một (01) ứng viên để bầu vào BKS;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên để bầu vào HĐQT và tối đa (02) ứng viên để bầu vào BKS;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên để bầu vào HĐQT và tối đa ba (03) ứng viên để bầu vào BKS;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên để bầu vào HĐQT và tối đa bốn (04) ứng viên để bầu vào BKS;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên để bầu vào HĐQT và tối đa năm (05) ứng viên để bầu vào BKS;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ trên 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên để bầu vào HĐQT;

- Trường hợp số lượng ứng cử viên, do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ có quyền đề cử, thì số lượng ứng viên còn lại sẽ do HĐQT giới thiệu.

5. Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức dồn phiếu, theo quy định tại Khoản 3, Điều 144 của Luật Doanh nghiệp, được áp dụng trong bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS Nhiệm kỳ III (2018-2022), theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết, tương ứng với số cổ phần sở hữu, nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc của BKS. Cổ đông có quyền dồn tổng số phiếu bầu của mình cho một, hoặc một số trong số các ứng cử viên trong phiếu bầu. Tổng số phiếu bầu của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

6. Điều kiện trúng cử:

Người được trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Trong trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

7. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông được ghi rõ mã số đăng ký, số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ (sở hữu hoặc uỷ quyền), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trên mỗi phiếu bầu, cạnh danh sách tên

người đề cử/ứng cử có ô để ghi số phiếu bầu, việc bầu cử được thực hiện bằng cách ghi số phiếu bầu vào ô tương ứng cho người mà cổ đông tín nhiệm.

a. Phiếu bầu hợp lệ:

- Bầu đủ số thành viên HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu bầu ít hơn số thành viên HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua. Trường hợp số thành viên bầu bổ sung là một (01) người, phiếu bầu ít hơn một (01) người thuộc trường hợp phiếu để trắng.

b. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không phải của Ban bầu cử phát hành.
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
- Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT, BKS theo quy định.
- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử/ứng cử đã được Đại hội thông qua.
- Phiếu bầu vượt quá Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Phiếu để trắng không bầu ai trong danh sách đề cử/ứng cử đã được Đại hội thông qua.

8. Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử, chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính chất hợp lệ này với bất kỳ lý do nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và Chủ tọa xin ý kiến Đại hội quyết định.

9. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định Nhiệm kỳ III (2018-2022) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Miêng



Số: /BC-DMNĐ

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH
Kết quả Hoạt động SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020
(Dự thảo)

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so KH	Tỷ lệ % so 2018	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4=2/C.kỳ	
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tr.đồng	1.400.000	1.064.885	76,06%	116,63%	
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Tr.đồng	1.600.000	1.151.175	71,95%	110,65%	
	Tr.đó: Công ty mẹ	Tr.đồng		1.041.389		114,18%	
3	KN xuất khẩu (tính đủ NPL)	1.000USD	62.297	57.772	92,74%	101,67%	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	20.618	-8.943	-143,37%	-146,14%	
	Tr.đó: Công ty mẹ	Tr.đồng	22.916	1.793	7,82%	17,25%	
5	Chia cổ tức (Công ty mẹ)	%	10%	0%			

Doanh thu năm 2019 tăng 10,65% so với năm 2018 nhưng chỉ đạt 71,95% kế hoạch; Lợi nhuận năm 2019: - 8,9 tỷ đồng, không chia được cổ tức là do: Năm 2019, do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung nên xuất khẩu nói chung, đặc biệt là xuất khẩu sợi giảm dẫn đến cạnh tranh tiêu thụ nội địa gay gắt, giá sợi đầu năm tăng nhẹ nhưng từ giữa Quý 2 đến cuối năm giá giảm mạnh, trong khi đó giá bông trên thị trường quốc tế nửa đầu năm 2019 tăng cao, do vậy sản xuất sợi lỗ, hiệu quả của các lĩnh vực khác không đủ bù đắp được lỗ của khâu sợi.

II. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

1. Công tác tổ chức và cán bộ

- Tiếp tục duy trì mô hình quản lý Công ty mẹ - công ty con.
- Thực hiện bổ nhiệm 2 Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành kiêm Kế toán trưởng; bổ nhiệm Giám đốc Nhà máy Sợi Hoà Xá, Phó giám đốc Dệt khăn, Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Bảo vệ Quân sự, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Phó giám đốc May 2; Hoàn thiện tổ chức khối phòng, bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp phòng tại Nhà máy Sợi Tô Hiệu, Nhà máy Sợi Hoà Xá, Công ty May 2...

- Thực hiện sắp xếp, sử dụng lao động tại các đơn vị, đặc biệt tại Nhà máy Sợi: lao động đầu kỳ 423 người, sau sắp xếp cuối kỳ chỉ sử dụng 302 người.

2. Công tác kinh doanh thị trường

- Xây dựng chuỗi sản phẩm Sợi - Dệt - Nhuộm, tiến tới May, để từng bước xây dựng thương hiệu NATEXCO với các mặt hàng chủ yếu: sợi, vải, khăn, quần áo

- Tập trung quyết liệt trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, hạn chế hàng tồn, có các giải pháp tích cực thu hồi công nợ để tăng khả năng thanh toán và dòng tiền.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu mới ngoài Trung Quốc như: Nhật Bản, Hàn Quốc...

- Mở rộng các khách hàng thị trường sợi nội địa: Cân đối dây chuyền, nâng cao chất lượng sợi để cấp dệt vải, dệt khăn, phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng.

- Kết hợp với Công ty CP Dệt, Dệt khăn mở rộng thị trường tiêu thụ vải và khăn.

3. Công tác tài chính

- Tái cấu trúc nguồn vốn để tăng cường cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tổng công ty tiếp tục mở rộng quan hệ giao dịch với các Ngân hàng, cân đối nguồn để đảm bảo vốn cho đầu tư mới và di dời.

- Tập trung quyết toán Công trình xây dựng Nhà máy Sợi 3,12 vạn cọc và các hạng mục đầu tư hoàn thiện, đầu tư bổ sung...

- Xây dựng hệ thống lập báo cáo kế hoạch, báo cáo kiểm soát giá thành từng khâu trong dây chuyền sản xuất để đánh giá đúng hiệu quả từng đơn hàng, từng khu vực máy.

- Thực hiện công tác quản trị SXKD toàn Tổng công ty. Kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các Công ty con theo đúng quy định.

- Hoàn thành quyết toán tài chính và hợp nhất báo cáo tài chính năm 2019 sau kiểm toán theo đúng quy định.

- Hoàn thành quyết toán các loại thuế, bảo hiểm xã hội năm 2019...

4. Đầu tư xây dựng cơ bản và di dời

- Khu công nghiệp Hoà Xá:

+ Dự án Di dời Nhà máy Dệt vải + khăn: Hoàn thành lập khái toán.

+ Hoàn thành lắp đặt 3 máy sợi con, 01 máy ống mới và hệ thống phụ trợ tại Nhà máy Sợi Hoà Xá.

+ Hoàn thành đưa vào sử dụng công, tường bao, nhà bảo vệ, hệ thống an ninh, Trạm cân điện tử 80 tấn, nhà chứa rác, lò hơi đốt đa nhiên liệu 500kg/h.

- Nhà máy Sợi Tô Hiệu:

+ Hoàn thành cải tạo nhà, lắp đặt hệ thống điều không cho gian máy con, chuyển máy theo dây chuyền liên tục, đang lắp đặt 06 máy con Lakshmi đầu tư mới.

+ Lắp đặt mới 01 máy xé dài, bổ sung thêm 01 máy nén khí 55kw..

- Công ty CP Dệt: Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải máy hồ.
- Công ty CP Dệt khăn: Hoàn thành đưa vào sử dụng 8 máy dệt dobby, 4 máy dệt Jacquard khổ 2,6m, máy nối sợi Staubli, máy Nhuộm cốc mẫu. Hoàn thành xây dựng bể 600m³ và hệ thống nước công nghệ cho xưởng nhuộm tại KCN Hòa Xá.
- Công ty CP May 1: Đầu tư hệ thống 3 máy nhồi lông, 1 máy nhồi bông, 1 máy lập trình, 1 máy ép nhiệt, 11 máy đầu dài trần tự động, 15 máy chuyên dùng, hơn 70 máy một kim thể hệ mới ...
- Công ty May 2: Hoàn thành sửa chữa thang máy, cải tạo hệ thống điều không đầu tư bổ sung một số máy may công nghiệp, máy 1 kim xén tại Nhà máy may Nguyễn Văn Trỗi, sửa chữa máy nén khí tại Nhà máy may Nghĩa Thịnh.
- Công ty CP May 4: Đầu tư 2 nồi hơi, 2 máy nén khí, 43 máy một kim và máy vắt sổ các loại.
- Công ty CP May 5: Trang bị thêm 10 máy 2 kim, 02 máy lập trình, 05 máy khâu công nghiệp, 01 máy ép sim, 01 máy ép mex, 01 máy nhồi lông vũ tự động.
- XN SXDVĐS: Hoàn thành đưa vào sử dụng quạt điều không tại Nhà ăn May 4.

5. Công tác khác

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động, duy trì chế độ lương, thưởng, lương tháng 13 cho người lao động và tặng quà vào các ngày thành lập Tổng công ty, Lễ, Tết, sinh nhật.
- Công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, an ninh trật tự, an toàn Tổng công ty duy trì ổn định.
- Nâng cấp nhà ăn, lắp đặt hệ thống làm mát cho nhà ăn Nhà máy Sợi, May 2, May 4, trang bị mới phương tiện dụng cụ đảm bảo bữa ăn đủ dinh dưỡng, hợp vệ sinh.
- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, phòng chống các loại dịch bệnh theo mùa.
- Khen thưởng 46 cán bộ, công nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc đi tham quan du lịch tại Thái Lan.

B. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

1. Các chỉ tiêu SXKD năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (%) 2020/2019
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tr.đồng	1.064.885	1.400.000	131,50%
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Tr.đồng	1.151.175	1.750.000	152,02%
3	KN xuất khẩu (tính đủ NPL)	1.000USD	57.772	63.000	109,05%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-8.943	10.000	211,82%
5	Chia cổ tức (Công ty mẹ)	%	0%	5%	200,00%

2. Kế hoạch đầu tư năm 2020

Năm 2020, tình hình SXKD gặp rất nhiều khó khăn nên Tổng công ty xác định:

- Không đầu tư lớn, chỉ thực hiện đầu tư thay thế, đầu tư bổ sung để hoàn thiện dây chuyền và phát huy năng lực sản xuất.
- Xây dựng phương án liên doanh liên kết với Tổng công ty CP Phong Phú để phát triển hệ thống sản xuất khăn lên 150 tấn khăn/tháng.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Nhìn chung, năm 2019 là một năm vô cùng khó khăn, Cơ quan điều hành đã quyết liệt trong điều hành với mục tiêu “Quản trị hiệu quả”; cán bộ, công nhân viên trong toàn Tổng công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm với nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện nhiệm vụ để thúc đẩy SXKD phát triển. Tuy nhiên do nhiều yếu tố từ kinh tế thế giới, sự cạnh tranh, giá cả đầu vào... nên Tổng công ty không hoàn thành kế hoạch đề ra, chưa đáp ứng được sự mong đợi của cổ đông, nhưng Tổng công ty đã cố gắng tập trung giữ ổn định sản xuất, đảm bảo thu nhập, đời sống cho người lao động để nắm bắt cơ hội phục hồi sản xuất kinh doanh sau các biến cố kinh tế.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019; Để thực hiện nhiệm vụ năm 2020, Cơ quan điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp tích cực, với các chỉ tiêu kinh tế tăng trưởng cao, nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông. Song từ đầu năm 2020 đến nay, khi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung chưa kết thúc thì Việt Nam và thế giới lại chịu ảnh hưởng lớn chưa từng có của Đại dịch Covid-19, các thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đông Nam Á, Châu Âu, Mỹ... đều bị phong tỏa hoặc hạn chế xuất nhập khẩu nên càng gia tăng khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Vậy, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến và quyết định các chỉ tiêu kế hoạch 2020 Tổng công ty đã trình trước Đại hội.

Thay mặt Cơ quan điều hành Tổng công ty, kính chúc quý vị đại biểu khách quý và quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2020;
- HĐQT, BKS TCty;
- CQ điều hành TCty;
- Lưu VT,

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Miêng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

Số: /BC-HĐQT-DMNĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, Định hướng hoạt động năm 2020 (Dự thảo)

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019.

- Tình hình chính trị, kinh tế thế giới: Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất và thương mại toàn cầu, tăng trưởng kinh tế của nhiều nước, đặc biệt là Trung Quốc giảm sút, Trung Quốc hạn chế nhập khẩu hàng dệt may, phá giá đồng Nhân dân tệ, mặt khác thanh khoản USD bị thắt chặt, do vậy sản lượng xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam bị sụt giảm, nguyên tệ thu về cũng bị mất giá. Mặt khác, ngành Dệt may lại chưa thể tận dụng được cơ hội từ các hiệp định như CPTTP, FTA Việt Nam với Liên minh Châu Âu... đã ký kết.

- Tổng công ty: Các đơn vị Dệt, Khăn và dịch vụ đỡ khó khăn hơn, khối May đầu năm có hiệu quả nhưng từ nửa cuối năm 2019 gặp nhiều khó khăn về đơn hàng, lực lượng lao động có nhiều biến động. Riêng các đơn vị Sợi đặc biệt khó khăn do xuất khẩu giảm, giá bán giảm, giá nguyên liệu tăng..., mặt khác chi phí đầu vào như lương tối thiểu vùng tăng, giá điện tăng 8,3%, lãi suất vay vốn dài hạn tăng từ 1,5~2%/năm...

Các yếu tố trên đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh nên năm 2019 đã đạt được kết quả như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2019.

1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Doanh thu hợp nhất: 1.151,18 tỷ đồng, đạt 72,0% kế hoạch 2019, vượt 10,6% so với năm 2018.

Trong đó: Công ty mẹ: 1.041,39 tỷ đồng vượt 14,2% so với năm 2018.

- Kim ngạch xuất khẩu, tính đủ nguyên phụ liệu: 57,8 triệu USD đạt 92,7% kế hoạch năm 2019, vượt 1,7% so với năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: -8,9 tỷ đồng, không đạt kế hoạch.

Trong đó, Công ty mẹ: 1,79 tỷ đồng bằng 17,3% so với năm 2018.

SXKD năm 2019 không có hiệu quả, không chia được cổ tức là do: Năm 2019, Tổng công ty gặp nhiều khó khăn về thị trường, đặc biệt việc xuất khẩu sợi sang Trung Quốc do ảnh hưởng nặng nề của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

2. Kết quả đầu tư vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

- HĐQT đã phân công các cán bộ trong Cơ quan điều hành, cán bộ quản lý là người đại diện phần vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết theo Quy chế người đại diện phần vốn của Tổng công ty.

- Các cán bộ được giới thiệu tham gia và ứng cử giữ các chức vụ Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT các Công ty con, Công ty ty liên kết, cử cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ kế toán tham gia ứng cử Trưởng ban kiểm soát các Công ty con, Công ty liên kết.

- Hàng tháng, quý thông qua Người đại diện phần vốn, HĐQT đã thường xuyên đánh giá tình hình SXKD của từng công ty để có các định hướng phù hợp.

- Kết quả đầu tư vốn năm 2019: Cổ tức thu về 9,946 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 16,4% vốn góp.

II. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

1. Trong năm 2019, HĐQT đã họp 23 cuộc, theo định kỳ quý/1 lần và họp đột xuất, các thành viên tham dự họp có mặt 100% (trừ 1 thành viên trong kỳ ốm, mất nên chỉ dự họp 9/23 cuộc). Các cuộc họp HĐQT đều theo đúng quy định.

2. HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định về các vấn đề sau:

- Đánh giá tình hình thực hiện và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

- Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.

- Phê duyệt các dự án đầu tư, hạng mục đầu tư;

- Phê duyệt về việc vay vốn các ngân hàng;

- Phê duyệt cơ cấu lại doanh nghiệp;

- Phê duyệt bổ nhiệm cán bộ, người đại diện phần vốn...

III. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát.

- Thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

IV. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc, Cơ quan điều hành.

HĐQT đánh giá như sau:

- Tổng giám đốc và Cơ quan điều hành đã quyết liệt trong điều hành, trách nhiệm với công việc, tham mưu kịp thời và hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực được giao.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm Tổng giám đốc và Cơ quan điều hành sơ kết, tổng kết, có báo cáo chi tiết cho HĐQT kết quả thực hiện, biện pháp và

phương hướng trong kỳ tiếp theo, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất.

- Thông qua các cuộc họp, HĐQT đã chỉ đạo Cơ quan điều hành triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, có hiệu quả, phù hợp với tình hình từng giai đoạn và định hướng hoạt động trong thời gian tiếp theo để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- HĐQT kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, kiểm tra nắm bắt tình hình SXKD đóng góp ý kiến, về những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình SXKD đối với Cơ quan điều hành để thực hiện tốt nhất công tác điều hành SXKD.

Nhận xét chung: Năm 2019, mặc dù sản xuất kinh doanh, đặc biệt khâu tiêu thụ sợi gặp nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng giám đốc cùng Cơ quan điều hành đã thể hiện tinh thần đoàn kết, cố gắng nỗ lực, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tuân thủ nghiêm các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Tổng công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị Tổng công ty và pháp luật hiện hành. Kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch giao, song Tổng công ty đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, hạn chế mức độ ảnh hưởng để ổn định sản xuất, đời sống người lao động, có chiến lược và định hướng phát triển rõ nét, tạo niềm tin đối với người lao động làm nền tảng cho sự phát triển đi lên của Tổng công ty.

B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020.

Dự báo: Năm 2020 vẫn gặp rất nhiều khó khăn, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung chưa kết thúc, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, không thể lường trước hậu quả; tình trạng huỷ, dừng các đơn hàng do thị trường nhiều nước trên thế giới bị phong tỏa hoặc hạn chế nhập khẩu dẫn đến thiếu việc làm là vấn đề hết sức nghiêm trọng, khả năng khó hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, do vậy HĐQT Tổng công ty định hướng:

- Tăng cường quản trị toàn diện nhằm ngăn ngừa và hạn chế nguy cơ, rủi ro trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tiết giảm chi phí trên tất cả các lĩnh vực, kiểm soát chặt chẽ từng khoản mục chi phí, định mức tiêu hao, tăng cường công tác tiết.

- Tận dụng các chính sách hỗ trợ, miễn giảm của Nhà nước về thuế, phí, điện, lãi suất, bảo hiểm... đối với doanh nghiệp và người lao động.

- Điều hành sản xuất linh hoạt, tập trung kết nối tối đa các lĩnh vực trong chuỗi sản phẩm Sợi - Dệt - Nhuộm tiến tới Sợi - Dệt - Nhuộm - May.

- Sản xuất tại khu vực 43 Tô Hiệu: đầu tư chiều sâu nâng cấp thiết bị, thay thế loại bỏ các thiết bị cũ, quản trị tiên tiến để sản xuất có hiệu quả cao.

- Tiếp tục nguyên cứu Dự án đầu tư Nhà máy Dệt mới; Nghiên cứu đầu tư mở rộng phát triển Dệt khăn.

- Nghiên cứu xây dựng Chiến lược đầu tư phát triển ngành May.

- Nghiên cứu nâng cấp hệ thống nước cấp; Cải tiến công nghệ hệ thống xử lý nước thải.

- Quy hoạch nguồn nhân lực của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, động viên kịp thời cán bộ, công nhân tích cực lao động, sản xuất, công tác có hiệu quả.

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, bão lụt, dịch bệnh... toàn Tổng công ty.

- Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2020;
- Các TV HĐQT và BKS TCty;
- CQ điều hành TCty;
- Lưu HĐQT, VT.

Nguyễn Văn Miêng



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

Số: **AN/BC-BKS-DMNĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Tại ĐHĐCĐ thường niên Tổng CTCP Dệt May Nam Định Năm 2020

(Dự thảo)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty CP Dệt May Nam Định, quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát;
 - Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
 - Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) Tổng công ty CP Dệt May Nam Định ngày 20/04/2019;
 - Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019, kết quả thực hiện và báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán,
- Ban kiểm soát xin được báo cáo ĐHĐCĐ thường niên về kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt SXKD năm 2019 của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định về một số lĩnh vực sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị (HĐQT) trong công tác quản lý và điều hành của Ban lãnh đạo Tổng công ty.
2. Kiểm soát, giám sát Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính trong công tác thống kê kế toán của Tổng công ty năm 2019.
3. Đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2019 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

I. KIỂM TRA GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD

1. Tình hình chung

Năm 2019, tình hình chính trị, kinh tế thế giới nói chung, ngành Dệt May nói riêng vẫn gặp nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, trong đó cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung từ nửa cuối năm 2018 đến nay đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động thương mại, đặc biệt là xuất khẩu. Việc nhập khẩu nguyên vật liệu cũng chịu ảnh hưởng lớn do giá cả biến động thất thường, tỷ giá ngoại tệ USD, Nhân dân tệ không ổn định; một số yếu tố đầu vào khác như: điện, nước, tiền lương, BHXH, lãi suất huy động vốn... cũng tăng đã tác động không nhỏ đến tình hình SXKD của doanh nghiệp.

Mặt khác, do khó khăn về xuất khẩu nên các doanh nghiệp tập trung khai thác thị trường nội địa dẫn đến cạnh tranh gay gắt cả về chất lượng và giá. Do vậy, nhìn chung thị trường nội địa cũng rất khó khăn, doanh thu không cao.

2. Tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty

- Tình hình sản xuất kinh doanh:

+ Khối Sợi: Cực kỳ khó khăn, do thị trường xuất khẩu chủ yếu là Trung Quốc, bị ảnh hưởng bởi cuộc chiến thương mại, giá nguyên liệu bông, xơ tăng nhưng sản lượng

+ Khôi Dệt, Khăn, Nhuộm: Đỡ khó khăn hơn Sợi nhưng cũng bị ảnh hưởng theo sợi, mặt khác còn tiềm ẩn rủi ro như: Dệt công nợ phải thu lớn; Khăn chất lượng sản phẩm, hiệu suất sử dụng máy thấp, tồn kho lớn; Nhuộm còn lỗ.

+ Khôi May: Hoạt động tương đối ổn định nhưng từ nửa cuối năm 2019 gặp nhiều khó khăn về đơn hàng, lực lượng lao động có nhiều biến động.

+ Khôi dịch vụ, phụ trợ: Duy trì ổn định nhưng hiệu quả không cao.

- Tình hình thực hiện đầu tư di dời chậm so với tiến độ.

Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng sản xuất của Tổng công ty vẫn ổn định toàn tuyến Sợi-Dệt-Nhuộm-May; HĐQT, Cơ quan điều hành đã đề ra nhiều giải pháp để đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường xuất khẩu ngoài Trung Quốc, khai thác tối đa thị trường nội địa, tiết giảm chi phí... nhưng kết quả hoạt động SXKD năm 2019 vẫn chưa đạt được các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá tình hình SXKD, tình hình tài chính của Tổng công ty, báo cáo ĐHĐCĐ như sau:

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2019

a. So với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Stt	Diễn giải	Đvt	Thực hiện Năm 2018	Năm 2019		So sánh	
				NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	TH/KH	TH 2019/2018
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Tr.đ	1.040.383	1.600.000	1.151.175	71,95%	110,65%
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>912.092</i>	<i>1.000.000</i>	<i>1.041.389</i>	<i>104,14%</i>	<i>111,18%</i>
2	LN trước thuế	Tr.đ	19.383	20.618	-8.943	-143,37%	-146,14%
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>10.391</i>	<i>22.913</i>	<i>1.793</i>	<i>7,82%</i>	<i>17,25%</i>
3	Cổ tức (dự kiến)	%	5,00%	10,00%	0,00%		

b. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty

CHỈ TIÊU	Đvt	Công ty mẹ		Báo cáo hợp nhất	
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019
A. Kết quả kinh doanh					
1. Tổng Doanh thu (Bán hàng + Tài chính + Thu nhập khác)	Tr.đ	950.523	1.084.908	1.050.150	1.172.048
2. Tổng chi phí	"	940.131	1.083.145	1.030.767	1.180.991
Trong đó:	"				
- Giá vốn hàng bán	"	863.047	996.042	935.113	1.081.288
- Chi phí tài chính	"	52.030	58.953	46.462	53.659
- Chi phí bán hàng	"	7.319	8.369	12.405	12.439
- Chi phí quản lý DN	"	17.343	19.563	35.576	33.331
- Chi phí khác	"	392	188	1.211	274
3. Lợi nhuận trước thuế	"	10.392	1.793	19.383	-8.943
4. Lợi nhuận sau thuế	"	9.103	233	13.995	-10.564
5. Tỷ suất LN trước thuế /DT	%	1,09%	0,01%	1,85%	
6. Tỷ suất LN trước thuế/VĐL	%	7,64%	1,32%	14,25%	

7. Cổ tức chia	%	5,0%	0,0%		
B. Thực hiện nghĩa vụ NSNN					
Tổng số đã nộp trong năm	Tr.đ	28.142	25.285	38.509	29.482
C. Lao động và thu nhập					
1. Thu nhập BQ	đ/ng/th	5.943.000	6.254.000	5.737.000	6.140.000
2. Lao động BQ	Người	1.338	1.171	3.572	3.331

II. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính năm 2019

1.1. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2019 (Đơn vị tính: triệu đồng)

CHỈ TIÊU	Mã	Công ty mẹ		Báo cáo hợp nhất	
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019
TÀI SẢN		1.247.381	1.191.118	1.402.250	1.264.814
I. Tài sản ngắn hạn	100	494.008	435.722	617.898	470.021
1. Tiền	110	34.536	35.180	38.731	38.393
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	10.000	10.000	10.000	10.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	221.787	205.641	206.489	202.445
4. Hàng tồn kho	140	223.741	183.454	350.245	209.542
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.944	1.447	12.433	9.641
II. Tài sản dài hạn	200	753.373	755.396	784.352	794.793
1. Tài sản cố định	220	635.663	621.152	696.557	676.272
2. Bất động sản đầu tư	230	6.814	6.734	8.809	8.522
3. Tài sản dở dang dài hạn	240	22.509	46.553	22.724	46.843
4. Đầu tư tài chính dài hạn	250	75.356	63.383	29.634	42.412
5. Tài sản dài hạn khác	260	13.031	17.574	26.628	20.744
NGUỒN VỐN		1.247.381	1.191.118	1.402.250	1.264.814
I. Nợ phải trả	300	1.039.486	990.539	1.177.356	1.061.961
1. Nợ ngắn hạn	310	543.517	520.040	670.417	579.142
2. Nợ dài hạn	330	495.969	470.499	506.939	482.819
II. Vốn chủ sở hữu	400	207.895	200.579	224.894	202.853
1. Vốn chủ sở hữu	411	136.000	136.000	136.000	136.000
2. Quỹ ĐTPT	418	57.617	64.017	61.351	67.934
3. LN sau thuế chưa phân phối	421	14.278	562	13.998	-11.862

1.2. Vốn điều lệ đến 31/12/2019 là: 136 tỷ đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Đơn vị góp vốn	Theo BCTC	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	72.997	53,67%
2	Bà Trung Thị Nga	7.190	5,29%
3	Cổ đông khác	55.813	41,04%
	Tổng cộng	136.000	100,00%

1.3. Tình hình vật tư hàng hoá tồn kho đến 31/12/2019

- Tại công ty mẹ: Tổng giá trị hàng tồn kho là 190,753 tỷ đồng, chiếm 16,01% trên tổng tài sản. Trong đó tồn kho chậm luân chuyển tổng số là: 26,464 tỷ đồng, Tổng công ty đã lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển là 7,298 tỷ đồng.

- Theo báo cáo hợp nhất: Tổng giá trị tồn kho là 216,855 tỷ đồng, chiếm 17,15% trên tổng tài sản. Trong đó tồn kho chậm luân chuyển tổng số là: 26,478 tỷ đồng, Tổng công ty đã lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển là: 7,313 tỷ đồng.

1.4. Công nợ phải thu, phải trả đến 31/12/2019

a. Công nợ phải trả

* **Tại Công ty mẹ, tổng nợ phải trả: 990,539 tỷ đồng** (chiếm 83,16% trên tổng nguồn vốn).

- Nợ ngắn hạn: 520,040 tỷ đồng

Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 342,311 tỷ đồng

- Nợ dài hạn: 470,499 tỷ đồng

Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 459,083 tỷ đồng

* **Tại báo cáo hợp nhất, tổng nợ phải trả: 1.061,961 tỷ đồng** (chiếm 83,96% trên tổng nguồn vốn).

- Nợ ngắn hạn: 579,142 tỷ đồng

Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 380,442 tỷ đồng

- Nợ dài hạn: 482,819 tỷ đồng

Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 460,426 tỷ đồng

* **Tình hình trả lãi, nợ gốc vay Ngân hàng:** Tổng công ty đã đảm bảo trả nợ gốc và lãi đúng hạn, không có nợ quá hạn.

b. Công nợ phải thu ngắn hạn

* **Công nợ phải thu ngắn hạn tại Công ty mẹ: 205,641 tỷ đồng**

Trong đó: Phải thu của khách hàng: 190,616 tỷ đồng

Trong đó, phải thu ngắn hạn của các công ty con, công ty liên kết là 90,870 tỷ đồng, riêng Công ty CP Dệt nợ phải thu là 82,527 tỷ đồng/190,616 tỷ đồng, chiếm 43,29%).

* **Công nợ phải thu ngắn hạn theo báo cáo hợp nhất: 202,445 tỷ đồng**

Trong đó: Phải thu của khách hàng: 196,176 tỷ đồng

* Công nợ phải thu ngắn khó đòi:

- Tại Công ty mẹ: Tổng công nợ phải thu khó đòi năm 2019 là 9,752 tỷ đồng, trong đó đã lập dự phòng là 5,943 tỷ đồng.

- Theo báo cáo hợp nhất: Tổng công nợ phải thu khó đòi năm 2019 là: 10,213 tỷ đồng, trong đó đã lập dự phòng là 6,405 tỷ đồng.

1.3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

- Tổng công ty hiện đang đầu tư tài chính dài hạn tại 9 đơn vị, tổng số tiền đầu tư là: 60,683 tỷ đồng, cổ tức thu được năm 2019 là: 9,946 tỷ đồng.

- Năm 2019, Tổng công ty chưa ghi nhận cổ tức của 1 đơn vị là Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam do chưa có thông báo chia cổ tức.

- Trong năm Tổng công ty thực hiện thoái 44,91% vốn đầu tư tại Công ty CP Dệt-Dệt May Nam Định nên giảm tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty xuống còn 45,97%.

1.4. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản

Tổng công ty vừa sản xuất vừa triển khai dự án đầu tư di dời, đầu tư mới mở rộng sản xuất và đầu tư chiều sâu. Về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư di dời còn chậm nên ảnh hưởng đến SXKD.

2. Kết quả giám sát về tài chính

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã lập, được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của phòng Tài chính Kế toán, sau khi ngoại trừ khoản dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty CP Dệt - Dệt May Nam Định và khoản ghi nhận thu nhập từ cổ tức từ Công ty CP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định, Ban kiểm soát nhận định một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2019 tuân thủ đúng Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Số liệu báo cáo kế toán đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2019.

- Báo cáo kế toán của Tổng công ty đã được lập đúng quy định, đầy đủ kịp thời các thông tin về tình hình kế toán được công bố minh bạch đáp ứng yêu cầu của các cơ quan hữu quan.

3. Về phân chia cổ tức

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty (Công ty mẹ) niên độ tài chính từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 đã được công ty kiểm toán độc lập KPMG kiểm toán, theo tờ trình của Cơ quan điều hành về phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến như sau:

- Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2019: 136,000 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối: 0,561 tỷ đồng.

Trong đó: + Lợi nhuận năm 2019: 0,233 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận để lại từ năm 2018: 0,328 tỷ đồng.

- Dự kiến không chia cổ tức và trích lập các quỹ.

Ban Kiểm soát nhận thấy Lợi nhuận sau thuế TNDN chỉ còn lại 561 triệu đồng không đủ để chia cổ tức và trích lập các quỹ.

III. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT - CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

1. Trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh

- HĐQT, Cơ quan điều hành đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

- Hàng quý, hoặc đột xuất theo yêu cầu của SXKD, HĐQT tổ chức họp mở rộng có sự tham gia của Ban kiểm soát để nắm cụ thể và giám sát sát sao tình hình tài chính, hoạt động của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên, các phòng ban. Qua giám

sát HĐQT đã có văn bản yêu cầu Cơ quan điều hành thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- HĐQT đã cụ thể hóa mục tiêu, phương hướng và giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2019 bằng các nghị quyết, Cơ quan điều hành đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, đồng thời có các giải pháp ứng phó nhanh, kịp thời những biến động của thị trường nhằm thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT, Cơ quan điều hành, đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Tổng công ty, cổ đông và người lao động. Tuy nhiên do có nhiều khó khăn nên các chỉ tiêu quan trọng là lợi nhuận và chia cổ tức không thực hiện được theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Bộ máy quản lý điều hành ở các đơn vị thành viên và Tổng công ty luôn được củng cố, vai trò điều hành của cán bộ trong hoạt động SXKD tại Tổng công ty có nhiều tiến bộ và năng động, quyền chủ động điều hành sản xuất của các đơn vị luôn được phát huy. Nhưng tại các công ty con và công ty liên kết chưa thể hiện được vai trò độc lập với tư cách là một pháp nhân riêng.

2. Về chăm lo đời sống đối với người lao động

Đảm bảo có đủ việc làm cho người lao động, thu nhập luôn được cải thiện nâng cao; CBCNV được khám sức khỏe định kỳ; Tổ chức tốt các bữa ăn hàng ngày. Tổng công ty đã thực hiện chi tháng lương thứ 13 bằng 1 tháng lương bình quân năm, chi quà sinh nhật cho người lao động, chi thưởng nhân các ngày lễ, các hoạt động văn hoá, thể thao, thăm-quan, du lịch được duy trì...

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- Hoạt động SXKD năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn như đã nêu trên, mặc dù Tổng công ty có nhiều cố gắng ổn định sản xuất, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, song nhìn chung năm 2019 Tổng công ty chưa hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra, lợi nhuận thấp không chia được cổ tức.

- Việc đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty tại các công ty con có hiệu quả nhưng chưa cao.

- Về đầu tư di dời tiến độ chậm.

2. Kiến nghị

- Đề nghị Tổng công ty thực hiện phân tích hoạt động kinh tế, phân tích hiệu quả SXKD từng lĩnh vực, từng mặt hàng hàng quý, năm để đề ra các biện pháp thiết thực cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả SXKD tại Tổng công ty, các Công ty con.

- Cần xem xét lại mô hình tổ chức hoạt động tại các Công ty con nhằm nâng cao tính độc lập tự chủ về tài chính trong SXKD.

- Về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong SXKD, đề nghị Tổng công ty cần triển khai thực hiện mạnh hơn nữa và có mục tiêu phấn đấu cụ thể để có thể đánh giá được mức độ tiết kiệm.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý của Tổng công ty hợp lý và hiệu quả. Cần quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo cán bộ quản lý và công tác tuyển dụng lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Tổng công ty.

- Tăng cường việc tìm kiếm và khai thác mở rộng thị trường trong và ngoài nước (đặc biệt là thị trường xuất khẩu), tránh lệ thuộc vào thị trường Trung Quốc để hoạt động SXKD chủ động và có hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả kinh tế. Có biện pháp tích cực hơn trong việc quản lý sản xuất, kỹ thuật, lao động... để nâng cao năng lực và hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị.

- Về công nợ:

+ Tổng công ty cần có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các phòng ban nghiệp vụ thường xuyên đôn đốc khách hàng đối chiếu thu hồi công nợ kịp thời, đúng hạn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

+ Đối với các khoản công nợ phải thu nợ đọng quá hạn lâu ngày tại Tổng công ty cũng như tại các Công ty con, Công ty liên kết với các bên khác phải có kế hoạch thu hồi, có biện pháp ràng buộc pháp lý, lập dự phòng..., nếu không sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả chung của Tổng công ty.

+ Riêng đối với khoản nợ phải thu của Tổng công ty với các công ty con, công ty liên kết cần tiếp tục cơ cấu lại theo hình thức tự chủ về tài chính để Công ty mẹ giảm bớt gánh nặng vay vốn.

- Hàng tồn kho: Tổng công ty cần đẩy mạnh hơn nữa việc tiêu thụ hàng tồn kho, nhất là sản phẩm sợi, khăn. Đồng thời có kế hoạch cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ tránh phát sinh hàng tồn kho.

- Đối với việc thực hiện lập dự phòng hàng tồn kho và công nợ khó đòi: tại Tổng công ty đã thực hiện lập dự phòng, tuy nhiên Tổng công ty chưa giám sát được việc thực hiện lập dự phòng đối hàng tồn kho và công nợ khó đòi tại các Công ty con, đây là yếu tố có thể làm ảnh hưởng đến kết quả chung của Tổng công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2019, Ban kiểm soát mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoàn thiện bản báo cáo cũng như rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ cho công tác kiểm soát trong thời gian tiếp theo.

Trân trọng,

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đoàn Văn Dũng

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /TTr-HĐQT-DMNĐ

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc trả thù lao Hội đồng quản trị; BKS năm 2019.
Kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định ngày 21/4/2018,

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Nam Định kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền đã trả thù lao cho 5 thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 là: 132.000.000 đồng, tương ứng mức: 11.000.000 đồng/tháng, trong đó:

+ Thù lao Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng;

+ Thù lao Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng.

2. Tổng số tiền đã trả thù lao cho 3 thành viên Ban kiểm soát năm 2019 là: 42.000.000 đồng, tương ứng mức: 3.500.000 đồng/tháng, trong đó:

+ Thù lao Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/tháng;

+ Thù lao Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng.

3. Kế hoạch trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020: Đề nghị giữ nguyên mức đã chi trả như năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét phê duyệt.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

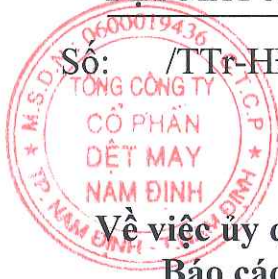
Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT và BKS TCty;
- CQ Điều hành TCty;
- Các đơn vị, phòng ban TCty;
- Lưu HĐQT, VT

Nguyễn Văn Miêng

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /TTr-HĐQT-DMNĐ

Nam Định, ngày tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán
Báo cáo tài chính của Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt may Nam Định đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2018,

Để đảm bảo tính trung thực, khách quan báo cáo tài chính năm 2020, sau khi nghiên cứu, tìm hiểu về các công ty kiểm toán có đủ điều kiện, năng lực và uy tín kiểm toán báo cáo tài chính, HĐQT Tổng công ty CP Dệt May Nam Định xin đề xuất các đơn vị thực hiện kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty với mục tiêu đảm bảo chất lượng, hiệu quả, chi phí hợp lý và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT và BKS TCty;
- CQ Điều hành TCty;
- Các đơn vị, phòng ban TCty;
- Lưu HĐQT, VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Miêng

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY VN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62 /TTr-DMNĐ-HĐQT

Nam Định, ngày 23 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận 2019 và trích lập các quỹ

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên TCT CP Dệt May Nam Định năm 2020

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định đã được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 17/12/2007, sửa đổi ngày 21/04/2018.

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định đã được kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán số: 19-02-00192-20-1 ngày 14/04/2020 của Công ty TNHH KPMG.

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu năm 2019	1.084.908.342.359
2	Tổng chi phí năm 2019	1.083.115.607.129
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	1.792.735.230
4	Thuế TNDN năm 2019	1.559.374.913
5	Lợi nhuận sau thuế 2019	233.360.317
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 chuyển sang năm 2019	328.377.987
7	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	561.738.304
8	Phương án phân chia như sau:	
8.1	Dự kiến chia cổ tức	
8.2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	
8.3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	
	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 còn lại chuyển sang năm 2020	561.738.304

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TỔNG GIÁM ĐỐC



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐTN-DMNĐ

Nam Định, ngày 19 tháng 06 năm 2020



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định
(Dự thảo)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định được sửa đổi thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2018;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty CP Dệt May Nam Định ngày 19/06/2020 đã được Đại hội nhất trí thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty CP Dệt May Nam Định thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Cơ quan điều hành và Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019, định hướng hoạt động năm 2020.

1.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty trách nhiệm hữu hạn KPMG kiểm toán.

1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019.

1.4. Thông qua Phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019.

- Cổ tức năm 2019:

- Trích lập các quỹ:

1.5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty, với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu (không VAT)	Tỷ đồng	1.750,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,0
3	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/người/tháng	6,31
4	Tỷ lệ chia cổ tức: (Công ty mẹ)	%	5%

1.6. Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020.

- Không đầu tư lớn, chỉ thực hiện đầu tư thay thế, đầu tư bổ sung để hoàn thiện dây chuyền và phát huy năng lực sản xuất.

- Xây dựng phương án liên doanh liên kết với Tổng công ty CP Phong Phú để phát triển hệ thống sản xuất khăn lên 150 tấn khăn/tháng.

1.7. Thông qua chế độ thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020:

- Tổng mức chi thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 là: 132 triệu đồng (tương ứng: 11 triệu đồng/tháng), trong đó:

+ Thù lao Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/ tháng;

+ Thù lao Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/ tháng.

- Tổng mức chi thù lao Ban kiểm soát năm 2020 là: 42 triệu đồng (tương ứng: 3,5 triệu đồng/tháng), trong đó:

+ Thù lao Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/tháng;

+ Thù lao Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng.

1.8. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán độc lập sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2020.

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn KPMG Việt Nam;

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam;

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam.

Điều 2. Phê duyệt kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS:

- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS:

- Ông/bà...

- Trúng cử là thành viên HĐQT.

- Ông/bà...

- Trúng cử là thành viên BKS.

- Danh sách HĐQT, BKS Tổng công ty CP Dệt May Nam Định, Nhiệm kỳ III (2018-2022) đến thời điểm hiện tại gồm các ông/bà:...

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, các ông/bà: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành, các phòng ban, các đơn vị thành viên, các cổ đông của Tổng công ty có trách nhiệm triển khai thực thi Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Các cổ đông;

- Như Điều 3;

- Lưu HĐQT, VT.

Nguyễn Văn Miêng